

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

LÊ VĂN ĐÔNG

ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN
SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT
CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT
NHÂN DÂN CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Mã số: 938 01 06

HÀ NỘI - 2024

**Công trình được hoàn thành tại:
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**



Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. TRƯƠNG HỒ HẢI

***Phản biện 1:* PGS.TS. Nguyễn Đức Hạnh
Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao**

***Phản biện 2:* PGS.TS. Đặng Minh Tuấn
Học viện Khoa học xã hội,
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam**

***Phản biện 3:* PGS.TS. Mai Đắc Biên
Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội**

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi 14 giờ 30 ngày 05 tháng 02 năm 2024

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia và
Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền, Việt Nam đã xác định mục tiêu "không để lọt tội phạm nhưng cũng không để xảy ra oan sai". Trong mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN), Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) là một thiết chế đặc thù, "thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp", có nhiệm vụ "bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công tố, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất" (Khoản 1, 3, Điều 107, Hiến pháp năm 2013), qua đó bảo đảm pháp chế XHCN được thực hiện thống nhất, thông suốt và nghiêm minh. Trải qua hơn bảy thập kỷ xây dựng và phát triển Nhà nước XHCN Việt Nam, VKSND từng bước được hình thành, phát triển và hoàn thiện, chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp tiếp tục được hoàn thiện. Thông qua việc định rõ chức năng, nhiệm vụ, VKSND đã góp phần vào "Việc thực hiện các thủ tục tố tụng ngày càng tốt hơn, hạn chế được tình trạng điều tra, truy tố, xét xử oan, sai hay bỏ lọt tội phạm".

Những năm qua, trước tình hình diễn biến tội phạm ngày càng phức tạp, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong thực tiễn vẫn còn xảy ra một số trường hợp oan, sai, bỏ lọt tội phạm gây bức xúc trong dư luận như Vụ án Huỳnh Văn Nén, vụ án Nguyễn Thanh Chấn, vụ án Hàn Đức Long, v.v.. Tại Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26/6/2015, Quốc hội khóa XIII đã nhận định: "So với yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân thì việc phòng, chống oan, sai còn hạn chế, bất cập". Nguyên nhân chính của thực tế này là do trong một số vụ án hình sự chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử của một số VKSND cấp tỉnh còn hạn chế, có lúc, có việc chưa thường xuyên, chặt chẽ; v.v.. những hạn chế này xuất phát từ những hạn chế, yếu kém trong hoạt động áp dụng pháp luật (ADPL) về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm của VKSND cấp tỉnh trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự.

Thực tiễn trên đặt ra yêu cầu cần phải tăng cường ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian tới, vì thế việc nghiên cứu vấn đề "***Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam***" thực sự có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn trong tiến trình đẩy mạnh cải cách tư pháp đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam hiện nay.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án làm rõ cơ sở lý luận ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND và thực tiễn ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam, từ đó đề xuất giải pháp nhằm tăng cường ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện được mục đích nghiên cứu trên, luận án tập trung vào giải quyết các nội dung sau: Tổng quan, phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu liên quan đến vấn đề ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND, từ đó chỉ rõ những kết quả đã đạt được được luận án tiếp tục kế thừa và phát triển, những khoảng trống cần tiếp tục được giải quyết trong luận án. Xây dựng cơ sở lý luận ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND, trong đó luận án làm rõ khái niệm, đặc điểm, các giai đoạn, các tiêu chí đánh giá và các yếu tố ảnh hưởng đến ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND. Phân tích đánh giá thực trạng ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian qua, để qua đó chỉ ra những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của thực trạng này. Luận giải, đề xuất giải pháp và giải pháp tăng cường ADPL về phòng, chống

oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian tới.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các vấn đề lý luận và thực tiễn ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: luận án nghiên cứu các quy định pháp luật và hoạt động ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND.

- *Về không gian*: luận án nghiên cứu vấn đề thực tiễn ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam.

- *Về thời gian*: luận án nghiên cứu vấn đề thực tiễn ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam từ năm 2015 đến 2022.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án sử dụng phương pháp luận của phép duy vật biện chứng, duy vật lịch sử và những quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ADPL và vai trò của VKSND đối với phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp lịch sử - logic; Phương pháp phân tích, tổng hợp; Phương pháp so sánh, thống kê; Phương pháp nghiên cứu trường hợp (Case Study); Các phương pháp nghiên cứu luật học khác.

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

Những kết quả nghiên cứu được trong luận án có ý nghĩa nhất định cả về mặt lý luận và thực tiễn.

5.1. Ý nghĩa khoa học của luận án

Kết quả nghiên cứu đề tài sẽ góp phần bổ sung, hoàn thiện và làm

phong phú thêm lý luận ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND.

5.2. Ý nghĩa về mặt thực tiễn của luận án

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm rõ thực tiễn ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam. Kết quả nghiên cứu của đề tài luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập các vấn đề liên quan đến ADPL, VKSND và giải quyết vụ án hình sự trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

6. Các điểm mới của đề tài

So với các công trình nghiên cứu liên quan đến ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND, kết quả nghiên cứu của luận án có những điểm mới sau:

- Luận án đã xây dựng và hoàn thiện các vấn đề lý luận liên quan đến ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND.

- Luận án đã chỉ rõ trong những năm qua, việc ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tuy nhiên, những hạn chế của việc ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam vẫn còn xảy ra.

- Luận án đã luận giải và đề xuất phương hướng và giải pháp tăng cường ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian tới.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và danh mục tài liệu tham khảo, luận án được cấu trúc thành 4 chương, 11 tiết, trong đó:

Chương 1

TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

1.1.1. Các công trình nghiên cứu áp dụng pháp luật và phòng, chống oan sai, bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự

1.1.1.1. Vấn đề áp dụng pháp luật qua các công trình nghiên cứu

Thứ nhất, lý luận về ADPL qua các công trình nghiên cứu. Các công trình nghiên cứu trên khá thống nhất về nội hàm ADPL, đó là hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cá nhân, tổ chức được nhà nước uỷ quyền để cá biệt hoá những quy phạm pháp luật vào các trường hợp cụ thể nhằm làm phát sinh, thay đổi hay chấm dứt quan hệ pháp lý nhất định.

Thứ hai, thực tiễn ADPL qua các công trình nghiên cứu. Để làm rõ thực tiễn ADPL, nhiều công trình đã nghiên cứu hoạt động ADPL trên nhiều lĩnh vực, như lĩnh vực hành chính, dân sự, v.v..

1.1.1.2. Vấn đề phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm đối với các vụ án hình sự trong các công trình nghiên cứu

Thứ nhất, pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm đối với các vụ án hình sự qua các công trình nghiên cứu.

Thứ hai, các biện pháp phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong các vụ án hình sự qua các công trình nghiên cứu. Phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong các vụ án hình sự là vấn đề lớn được các học giả trên thế giới quan tâm vì vấn đề này liên quan đến quyền con người và bảo đảm công lý. Ở Việt Nam, đây cũng là một nội dung lớn trong chiến lược cải cách tư pháp, vì thế nhiều nhà nghiên cứu luật học, các chuyên gia, các nhà quản lý đã và đang rất quan tâm đến vấn đề này.

1.1.1.3. Vấn đề áp dụng pháp luật nhằm phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm đối với các vụ án hình sự trong các công trình nghiên cứu

1.1.2. Các công trình nghiên cứu về hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh nhằm phòng chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự

Thứ nhất, các công trình nghiên cứu về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của VKSND và VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam. Nhìn chung các công trình nghiên cứu về VKSND hiện nay đều khẳng định tầm quan trọng của VKSND trong giải quyết các vụ án hình sự, trong đó chức năng thực hành quyền công tố và chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục được khẳng định và nâng cao chất lượng hoạt động trong thực tế.

Thứ hai, các công trình nghiên cứu về vai trò của VKSND cấp tỉnh trong phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự. Trước yêu cầu về nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết các vụ án hình sự theo tinh thần cải cách tư pháp, có nhiều công trình nghiên cứu vấn đề lý luận về oan sai trong tố tụng hình sự, trách nhiệm của VKSND trong việc phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong tố tụng hình sự đã được tổ chức triển khai nghiên cứu.

1.2. ĐÁNH GIÁ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU TRONG LUẬN ÁN

1.2.1. Đánh giá kết quả nghiên cứu của các công trình trên

1.2.1.1. Về mặt nội dung

Các công trình nghiên cứu trên chưa phân tích, đánh giá sâu sắc về ADPL của VKSND cấp tỉnh trong phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án hình sự ở Việt Nam trong thời gian vừa qua, đặc biệt trong những năm thực hiện Hiến pháp năm 2013, BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Luật Tổ chức VKSND năm 2014.

1.2.1.2. Về mặt phương pháp và cách tiếp cận

Các công trình nghiên cứu trên tiếp cận vấn đề ADPL trong giải quyết vụ án hình sự nói chung và trong phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết vụ án hình sự nói riêng chưa được tiếp cận đầy đủ, rõ rệt trên phương diện lý luận và lịch sử nhà nước pháp luật.

1.2.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án

Những vấn đề còn bỏ ngỏ ở trên cần được tiếp tục nghiên cứu và làm rõ trong luận án này, cụ thể là:

- Về mặt nội dung

+ Về mặt lý luận:

Luận án kế thừa những kết quả đạt được của các công trình nghiên cứu trên, tiếp tục tổng hợp và làm rõ những về nội dung, đặc điểm, các giai đoạn, các tiêu chí đánh giá hoạt động ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND. Luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu và cách tiếp cận trên phương diện của chuyên ngành lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật để làm rõ các vấn đề lý luận ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND.

+ Về mặt thực tiễn:

Luận án sử dụng cơ sở lý luận đã được xây dựng để phân tích, đánh giá đầy đủ, toàn diện về thực trạng ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian vừa qua, từ đó chỉ rõ những kết quả đạt được để tiếp tục phát huy trong thời gian tới và những hạn chế cần đề xuất giải pháp để tăng cường ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở nước ta trong thời gian tới.

- Về mặt phương pháp nghiên cứu và cách tiếp cận

Các công trình nghiên cứu ở trên được nghiên cứu từ góc độ khoa học pháp lý, đặc biệt là đã số tác giả tiếp cận trên phương diện khoa học hình sự và tổ tụng hình sự. Tuy nhiên, vấn đề ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cần được nhìn nhận cả khía cạnh lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, bởi vì trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức và hoạt động VKSND cần được đặt trong mối tương qua với các cơ quan khác của nhà nước (Toà án, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án, ...). Chính vì thế, để đánh giá toàn diện thực trạng ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp

tỉnh ở Việt Nam và đề ra phương hướng, giải pháp để tăng cường ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong thời gian tới trên phương diện lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

1.3. GIẢI THUYẾT NGHIÊN CỨU VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU

1.3.2. Giả thuyết nghiên cứu

Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam trong những năm vừa qua đã được cải thiện đáng kể, nhất là từ khi Hiến pháp năm 2013 được ban hành, tuy vậy, việc ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh vẫn có những hạn chế nhất định do các quy định pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự chưa đầy đủ và chưa rõ ràng; các bước triển khai ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự chưa được thực hiện nhịp nhàng, hiệu quả; năng lực ADPL của VKSND cấp tỉnh vẫn có những hạn chế nhất định, chưa được khắc phục kịp thời.

1.3.2. Câu hỏi nghiên cứu

Để giải quyết các vấn đề đặt ra ở trên, luận án cần trả lời các câu hỏi sau: (1) Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND là gì? Hoạt động này trải qua những giai đoạn nào? Hoạt động này chịu tác động bởi những yếu tố nào? (2) Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam thời gian qua diễn ra như thế nào? Những nguyên nhân nào dẫn đến hạn chế trong ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh ở Việt Nam hiện nay? (3) Việt Nam cần phải làm gì để tăng cường ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh Việt Nam thời gian tới?

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

2.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

2.1.1. Khái niệm áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của viện kiểm sát nhân dân là hoạt động của viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong vụ án hình sự cụ thể để hoạt động tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện kịp thời, nghiêm minh, đúng người, đúng tội, không làm oan, sai người vô tội, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội qua đó bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

2.1.2. Đặc điểm áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

Thứ nhất, ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự là hoạt động chủ động, tích cực của VKSND. *Thứ hai*, ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND là hoạt động theo pháp luật quy định. *Thứ ba*, ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố bên trong và bên ngoài.

2.1.3. Vai trò áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

2.1.3.1. Đối với Nhà nước

Thứ nhất, ADPL về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND là biện pháp để các chủ thể tham gia vào quá trình giải quyết vụ án hình sự thực hiện đúng, đủ chức trách của bản thân mình; *Thứ hai*, ADPL về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND thể hiện rõ vị trí, vai trò của VKSND trong thực hành chức năng công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; *Thứ ba*, ADPL về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các trường hợp oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự, từ đó đảm bảo nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người của Nhà nước.

2.1.3.2. Đối với bị can, bị cáo và nạn nhân, người có quyền lợi liên quan

Thứ nhất, đối với bị can, bị cáo.

Thứ hai, đối với nạn nhân và người có quyền lợi liên quan.

2.1.3.3. Đối với xã hội

ADPL về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND nhằm củng cố niềm tin công lý, niềm tin vào lẽ phải, niềm tin vào sự công bằng, niềm tin vào sự liêm chính của cơ quan tư pháp và sự nghiêm minh của cơ quan thực thi pháp luật và sự nghiêm khắc của pháp luật đối với những chủ thể có hành vi vi phạm pháp luật hình sự.

2.2. CÁC GIAI ĐOẠN, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỌT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

2.2.1. Các giai đoạn áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

(1) Xác định bản chất của vụ án hình sự để áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm của Viện kiểm sát nhân dân; (2)

Lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp đối với vụ án hình sự cần áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm của Viện kiểm sát nhân dân; (3) Ban hành quyết định và tổ chức thực hiện quyết định áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

2.2.2. Các tiêu chí đánh giá hoạt động áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của viện kiểm sát nhân dân

Thứ nhất, tiêu chí về tính hợp pháp. *Thứ hai*, tiêu chí về tính chính xác, khách quan. *Thứ ba*, tiêu chí về đảm bảo tính khả thi.

2.3. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỌT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

2.3.1. Các yếu tố khách quan

- Yếu tố khách quan: *Yếu tố pháp luật; Yếu tố chính trị; Yếu tố kinh tế - xã hội*

- Các yếu tố chủ quan: *Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức của đội ngũ kiểm sát viên và công chức Viện kiểm sát nhân dân; Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình giải quyết vụ án hình sự*

2.4. ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỌT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

2.4.1. Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân ở Trung Quốc

2.4.1.1. Khái quát về Viện kiểm sát nhân dân ở Trung Quốc

Ở Trung Quốc, VKSND không thuộc Chính phủ như đa số quốc gia trên thế giới, mà là một hệ thống cơ quan riêng biệt, đây là một hệ thống cơ quan độc lập thuộc Đại hội đại biểu nhân dân Trung Quốc (Quốc hội).

2.4.1.2. Đánh giá hoạt động áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân ở Trung Quốc

Thứ nhất, đảm bảo về tính hợp pháp trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. *Thứ hai*, đảm bảo tính chính xác, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết nguồn tin tố giác tội phạm, khởi tố, điều tra và truy tố. *Thứ ba*, các quyết định hoặc kiến nghị của VKSND trong quá trình giải quyết vụ án hình sự phải đảm bảo tính khả thi.

2.4.2. Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân ở Liên bang Nga

2.4.2.1. Khái quát về Viện kiểm sát nhân dân ở Liên bang Nga

Theo quy định của Hiến pháp Liên bang Nga hiện hành, "Viện kiểm sát Liên bang Nga là một hệ thống tập trung thống nhất với sự phục tùng của Kiểm sát viên cấp dưới đối với Kiểm sát viên cấp trên và Viện trưởng Viện kiểm sát Liên bang Nga (khoản 1 Điều 129)".

2.4.2.2. Đánh giá hoạt động áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân ở Liên bang Nga

Thứ nhất, Liên bang Nga quy định không cho phép các cơ quan, tổ chức, cá nhân can thiệp vào công việc của Viện kiểm sát. *Thứ hai*, Liên bang Nga quy định chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát trong việc bảo đảm tự do và các quyền khác của con người, của công dân. *Thứ ba*, Liên bang Nga cho phép Viện kiểm sát áp dụng thủ tục đặc biệt cho việc ra quyết định tư pháp dựa trên sự đồng ý của bị cáo với các tội danh trong một số trường hợp nhất định.

2.4.2. Một số nhận xét chung và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

2.4.2.1. Một số nhận xét chung

Thứ nhất, hệ thống cơ quan Viện Kiểm sát tại Trung Quốc và Liên bang Nga vẫn đang ở trong giai đoạn xây dựng lại về mặt thể chế, nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ thuật của các kiểm sát viên. *Thứ hai*, ở mức độ rộng nhất, Viện Kiểm sát tại Trung Quốc và Liên bang Nga là một trong các "cơ quan tư pháp" của Nhà nước, có trách nhiệm tham gia tích cực, đầy đủ trong các cuộc tấn công mạnh mẽ chống các tội phạm nghiêm trọng theo mục tiêu từng thời kỳ. *Thứ ba*, mối quan hệ giữa VKSND và cơ quan công an tại Trung Quốc khá phức tạp. *Thứ tư*, vấn đề nâng cao chuẩn

mục chuyên môn của hoạt động kiểm sát liên quan đến hoạt động điều tra, xử lý chứng cứ, thực hành quyền công tố.

2.4.2.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Một là, tiếp tục phát huy tốt hơn nữa vai trò của VKSND đối với việc ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự. *Hai là*, VKSND cần phải tiếp tục hoàn thiện về tổ chức, hoạt động, trong đó đáng biệt nâng cao chất lượng của đội ngũ kiểm sát viên, kiểm tra viên và đội ngũ cán bộ khác của VKSND. *Ba là*, tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật, các quy chế phối hợp giữa VKSND với các cơ quan hữu quan, như Cơ quan điều tra, TAND, v.v.. trong quá trình thực hiện hoạt động ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự.

Chương 3

THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỌT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM

3.1. KHÁI QUÁT VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỌT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ Ở VIỆT NAM

3.1.1. Khái quát về Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

3.1.1.1. Tổ chức, bộ máy Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

Tổ chức bộ máy của VKSND cấp tỉnh của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, gồm: Ủy ban kiểm sát, Văn phòng và các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

3.1.1.2. Đội ngũ kiểm sát viên và công chức Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

Thứ nhất, công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ của VKSND cấp tỉnh tiếp tục được chú trọng và đạt được nhiều kết quả quan trọng. *Thứ hai*, công tác quy hoạch đội ngũ kiểm sát viên và công chức của VKSND cấp tỉnh được thực hiện tương đối bài bản, đúng quy định. *Thứ ba*, tiếp tục thực hiện việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác, biệt

phái kiểm sát viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm sát viên và công chức VKSND cấp tỉnh. *Thứ tư*, công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là đội ngũ kiểm sát viên và công chức của VKSND cấp tỉnh luôn được chú trọng.

3.1.2. Các quy định pháp luật về phòng chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự ở Việt Nam

3.1.2.1. Quy định về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án hình sự ở Việt Nam

Thứ nhất, các quy định của pháp luật hình sự hiện hành đã cụ thể hoá các quy định trong Hiến pháp năm 2013, hướng đến bảo đảm tốt quyền con người, quyền công dân. *Thứ hai*, so với BLTTHS năm 2003, BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) có nhiều nội dung đổi mới cơ bản cần thiết phải được quán triệt và tổ chức thực hiện tốt trong thực tiễn thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp khi giải quyết vụ án hình sự. ***Thứ ba, nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND được quy định rõ ràng trong BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), qua đó tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, phù hợp để VKSND cấp tỉnh phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm***, khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong xử lý vụ án hình sự. *Thứ tư*, BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) đã sửa đổi, bổ sung căn bản các quy định về giám định tư pháp, đây là những quy định quan trọng nhằm tháo gỡ những vướng mắc trong thực tiễn điều tra, truy tố, xét xử, từ đó thực hiện tốt trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp hình sự của VKSND cấp tỉnh.

3.1.2.2. Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong phòng chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết vụ án hình sự ở Việt Nam

Ở Việt Nam, trách nhiệm phòng, chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm của VKSND được thực hiện trong các nội dung công tác nêu trên, đặc biệt để bảo đảm việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2015/QH13 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự, quy định của Hiến pháp và pháp luật về phòng chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm được hiệu quả, Viện trưởng VKSND tối cao đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-

VKSTC ngày 10/7/2015 về tăng cường các biện pháp phòng chống oan, sai và nâng cao trách nhiệm trong giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự; trong đó, đặt ra các yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể mà VKSND các cấp phải thực hiện để bảo đảm làm tốt trách nhiệm của VKSND trong phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm.

3.1.3. Áp dụng pháp luật về phòng chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong giải quyết các vụ án hình sự ở Việt Nam

3.1.3.1. Xác định bản chất của vụ án hình sự để áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm của Viện kiểm sát nhân dân

3.1.3.2. Lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp đối với vụ án hình sự cần áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm của Viện kiểm sát nhân dân

Thứ nhất, trong giai đoạn tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. *Thứ hai*, trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự. *Thứ ba*, trong giai đoạn truy tố. *Thứ tư*, trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

3.1.3.3. Ban hành quyết định và tổ chức thực hiện quyết định áp dụng pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân

Thứ nhất, trong giai đoạn tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. *Thứ hai*, trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự. *Thứ ba*, trong giai đoạn truy tố. *Thứ tư*, trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự.

3.2. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN SAI VÀ BỎ LỌT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM

3.2.1. Kết quả đạt được của hoạt động áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

3.2.1.1. Về đảm bảo tính hợp pháp

Thứ nhất, APDPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết vụ án hình sự đã được VKSND cấp tỉnh triển khai thực hiện bằng nhiều biện pháp chặt chẽ. *Thứ hai*, VKSND cấp tỉnh đã thực hiện

đồng bộ nhiều giải pháp nhằm quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao nhằm tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra. *Thứ ba*, công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra của VKSND cấp tỉnh ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn, góp phần bảo đảm hoạt động điều tra tuân thủ đúng pháp luật, đẩy nhanh tiến độ điều tra các vụ án hình sự.

3.2.1.2. Về đảm bảo tính chính xác, khách quan

Thứ nhất, đa số các quyết định ADPL của VKSND trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự đều được dựa trên cơ sở chứng cứ khách quan, đầy đủ và các quy định pháp luật. *Thứ hai*, VKSND cấp tỉnh cũng đã tiến hành nhiều biện pháp nhằm tăng cường trách nhiệm công tố, kiểm sát chặt chẽ việc lập hồ sơ, quyết định giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

3.2.1.3. Về đảm bảo tính khả thi

Thứ nhất, trong giai đoạn truy tố, VKSND cấp tỉnh tiếp tục thực hiện nhiều biện pháp tăng cường trách nhiệm công tố; nâng cao chất lượng kiểm sát việc lập hồ sơ vụ án, chủ động trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra, thận trọng trong việc đánh giá chứng cứ, bảo đảm khách quan, toàn diện để giải quyết vụ án có căn cứ, đúng pháp luật, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm; các quyết định truy tố, đình chỉ được xem xét thẩm tra rất thận trọng, chặt chẽ. *Thứ hai*, VKSND cấp tỉnh đã chủ động tiến hành các hoạt động điều tra, phúc cung, nhất là đối với những vụ án nghiêm trọng, phức tạp, chứng cứ có nhiều mâu thuẫn qua đó tăng cường việc phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án hình sự. *Thứ ba*, VKSND cấp tỉnh tiếp tục chủ động phối hợp tốt với Cơ quan điều tra, Tòa án tập trung đẩy nhanh tiến độ, xử lý dứt điểm, nghiêm minh các vụ án lớn về kinh tế, chức vụ, tham nhũng, các vụ án việc giải quyết đã kéo dài nhiều năm và những vụ án do TAND cấp trên tuyên hủy án để điều tra, xét xử lại. *Thứ tư*, VKSND cấp tỉnh đã tổ chức thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tăng cường trách nhiệm công tố trong giai đoạn xét xử hình sự.

3.2.2. Những hạn chế của hoạt động áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

3.2.2.1. Về đảm bảo tính hợp pháp

Thứ nhất, VKSND ở một số tỉnh, thành chưa đề cao trách nhiệm công tố trong giai đoạn điều tra, vẫn còn xảy ra trường hợp truy tố thiếu chính xác, thiếu căn cứ, phải rút quyết định truy tố, đình chỉ vụ án, bị can do hành vi không cấu thành tội phạm hoặc bị Tòa án trả hồ sơ vì thiếu chứng cứ, vi phạm tố tụng hình sự; một số quyết định truy tố có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, bị Tòa án yêu cầu khởi tố tội phạm mới, bị can mới và khởi tố bổ sung tội danh mới. *Thứ hai*, một số VKSND cấp tỉnh đã "vi phạm Quy chế nghiệp vụ của ngành", không thực hiện nghiêm túc Quy chế về thông tin báo cáo trong ngành kiểm sát nhân dân, không báo cáo án bằng văn bản và duyệt án trước khi quyết định truy tố nên cả kiểm sát viên và Lãnh đạo đều không nắm vững nội dung vụ án, hệ thống chứng cứ, những vi phạm, mâu thuẫn của tài liệu chứng cứ. Nội dung cáo trạng đơn giản sơ sài, "không có lập luận, không chú trọng đánh giá về những tài liệu, chứng cứ có tính chất gỡ tội, lời khai không nhận tội của bị can". Do đó, "khi Tòa án trả lại hồ sơ đề điều tra bổ sung hoặc bị cáo chối tội, bị hại, nhân chứng thay đổi lời khai thì kiểm sát viên và Lãnh đạo lúng túng, phát sinh tư tưởng bảo thủ cho rằng có đủ tài liệu chứng cứ để truy tố, kết tội".

3.2.2.2. Về đảm bảo tính chính xác, khách quan

Thứ nhất, một số đơn vị, nghiệp vụ của VKSND cấp tỉnh chưa kiểm sát chặt chẽ, kịp thời việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm dẫn đến bỏ lọt tội phạm; việc phối hợp giải quyết những tố giác, tin báo quá hạn chưa triệt để; công tác phát hiện vi phạm và kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố còn chưa kịp thời. *Thứ hai*, trách nhiệm thực hành quyền công tố trong hoạt động điều tra đối với một số vụ án chưa tốt; chưa theo sát, nắm chắc tiến độ điều tra và việc lập hồ sơ vụ án, chưa ban hành kịp thời yêu cầu điều tra; việc phê chuẩn các quyết định áp dụng các biện pháp ngăn chặn có trường hợp chưa chính xác; vẫn còn một số trường hợp phê chuẩn việc bắt khẩn cấp, gia hạn tạm giữ, sau đó phải chuyển xử lý hành

chính hoặc phải trả tự do; một số trường hợp hồ sơ thiếu chứng cứ hoặc có vi phạm trong thu thập chứng cứ phải trả điều tra bổ sung, có trường hợp phải đình chỉ do hành vi của bị can không cấu thành tội phạm. *Thứ ba*, khi quyết định các biện pháp tố tụng hoặc đường lối xử lý vụ án, "Lãnh đạo không xem xét toàn diện khách quan ý kiến đề xuất của kiểm sát viên giải quyết vụ án, thay đổi kiểm sát viên khi kiểm sát viên có ý kiến giải quyết vụ án trái với quan điểm của mình". Khi duyệt án, nghe báo cáo nhưng "không kỹ, không sâu, thiếu thận trọng trong việc đánh giá chứng cứ, Lãnh đạo chỉ căn cứ vào báo cáo của kiểm sát viên, không trực tiếp kiểm tra tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để đối chiếu với nội dung đề xuất của kiểm sát viên nên không phát hiện được những thiếu sót trong quá trình giải quyết vụ án để chỉ đạo khắc phục, cũng như hạn chế trong nghiên cứu đề xuất của kiểm sát viên để rút kinh nghiệm". *Thứ tư*, kiểm sát viên không "thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn trong quá trình kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra. *Thứ năm*, kiểm sát viên "không kiểm tra, xác minh kỹ các tài liệu, chứng cứ trước khi phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn"; "không thực hiện các hoạt động hỏi cung bị can, lấy lời khai của bị hại, nhân chứng; không xác minh khi bị can kêu oan, có mâu thuẫn trong lời khai, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, do vậy không phát hiện được các vi phạm, thiếu sót trong quá trình điều tra hoặc không dự liệu được các tình huống có khả năng phát sinh như việc bị cáo khai bị bức cung trong giai đoạn điều tra, bị cáo phản cung, chối tội tại phiên tòa".

3.2.2.3. Về đảm bảo tính khả thi

Thực tế vẫn xảy ra trường hợp truy tố không đúng người, đúng tội hoặc bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; một số trường hợp VKSND truy tố, Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội; một số vụ án còn để kéo dài thời hạn giải quyết, trong đó có các vụ án về tham nhũng, kinh tế; chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại một số phiên tòa chưa đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp; một số đơn vị chậm phát hiện vi phạm trong các bản án sơ thẩm của Tòa án để kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu khắc phục, phòng ngừa tội phạm; Trách nhiệm kháng nghị phúc thẩm của VKSND cấp sơ thẩm chưa được đề cao, nên số kháng nghị phúc

thẩm của VKSND cấp sơ thẩm chiếm tỷ lệ thấp so với số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp trên; một số kháng nghị thiếu căn cứ, bị VKSND cấp trên rút kháng nghị.

3.2.3. Nguyên nhân kết quả đạt được và hạn chế của hoạt động áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam

3.2.3.1. Nguyên nhân kết quả đạt được

Thứ nhất, nguyên nhân khách quan.

Thứ hai, nguyên nhân chủ quan.

3.2.3.2. Nguyên nhân hạn chế

Thứ nhất, nguyên nhân khách quan: *Một là*, quy định của pháp luật hiện hành còn chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ, nhiều bất cập, chưa cụ thể, rõ ràng. *Hai là*, số lượng án hình sự ngày càng tăng; "tình hình tội phạm ngày càng diễn biến phức tạp, thủ đoạn tinh vi gây khó khăn cho việc chứng minh tội phạm". *Ba là*, hiện nay cơ cấu tổ chức bộ máy của VKSND địa phương được tổ chức theo 6 mô hình. *Bốn là*, kinh phí bảo đảm hoạt động của ngành Kiểm sát còn thấp so với yêu cầu thực tế; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc của VKSND các cấp tuy đã được quan tâm hơn nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu.

Thứ hai, nguyên nhân chủ quan: *Một là*, lãnh đạo VKSND cấp tỉnh ở một số địa phương "chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và hạn chế về năng lực nghiệp vụ". *Hai là*, năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận kiểm sát viên còn hạn chế. *Ba là*, công tác phối hợp trong ngành, liên ngành tại một số tỉnh, thành trong quá trình giải quyết vụ án hình sự còn những hạn chế, bất cập. *Bốn là*, công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự còn hạn chế. *Năm là*, hoạt động thỉnh thị và trả lời thỉnh thị thực hiện chưa tốt, nhiều vụ án có vướng mắc, "hướng dẫn nghiệp vụ, tổng kết thực tiễn, kiểm điểm, xử lý trách nhiệm chưa được thực hiện đúng yêu cầu đề ra".

Chương 4

QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM

4.1. QUAN ĐIỂM TĂNG CƯỜNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức, hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh của Việt Nam hiện nay

- Tiếp tục thực hành tốt quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh của Việt Nam theo chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết vụ án hình sự

4.2. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG OAN, SAI VÀ BỎ LỘT TỘI PHẠM TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

4.2.1. Nhóm giải pháp hoàn thiện pháp luật về phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự

4.2.1.1. Hoàn thiện các quy định pháp luật về thủ tục tố tụng hình sự

Thứ nhất, hoàn thiện quy định về xác định sự thật vụ án. *Thứ hai*, hoàn thiện quy định về nguyên tắc trách nhiệm khởi tố và xử lý vụ án hình sự. *Thứ ba*, hoàn thiện quy định về chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự.

4.2.1.2. Hoàn thiện các quy định pháp luật về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện sát nhân dân

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung quy định về việc luận tội của kiểm sát viên tại Khoản 3 Điều 321 BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). *Thứ hai*, sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 326 BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) về thủ tục nghị án.

4.2.2. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh

4.2.2.1. Đổi mới công tác cán bộ của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; tăng cường kỷ cương, kỷ luật, bản lĩnh, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong thực thi công vụ

Thứ nhất, VKSND cấp tỉnh cần đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng công tác cán bộ. *Thứ hai*, nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của đội ngũ kiểm sát viên và công chức VKSND cấp tỉnh.

4.2.2.2. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh

4.2.2.3. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh với các cơ quan chức năng trong giải quyết các vụ án hình sự

Thứ nhất, tăng cường mối quan hệ trong Ngành kiểm sát trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự. *Thứ hai*, tăng cường mối quan hệ phối hợp liên ngành trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự.

4.2.2.4. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật cho Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh

4.2.3. Nhóm giải pháp tăng cường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trong giải quyết các vụ án hình sự ở Việt Nam

4.2.3.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định, hướng dẫn về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự hiện hành

Thứ nhất, VKSND cấp tỉnh quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả quy định của BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), Nghị quyết số 41/2017/QH14 về các nội dung liên quan đến thi hành BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), BLTTHS năm 2015 và các quy chế, quy định nghiệp vụ của VKSND tối cao trong lĩnh vực hình sự. *Thứ hai*, **VKSND các cấp tiếp tục quán triệt và tăng cường thực hiện các biện pháp thiết thực, hiệu quả để phòng, chống oan, sai và bồi thường thiệt hại**

cho những người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự theo đúng tinh thần Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26/6/2015 đã được cụ thể hóa tại Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 10/7/2015 của Viện trưởng VKSNDTC và Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội.

4.2.3.2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và lãnh đạo các đơn vị trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết các vụ án, vụ việc về hình sự

Thứ nhất, đề cao vai trò chủ động và tăng cường trách nhiệm của Lãnh đạo VKSND các cấp, thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao trong quản lý, chỉ đạo, điều hành. *Thứ hai*, tăng cường vai trò, trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo VKSND cấp tỉnh, Lãnh đạo các đơn vị trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết các vụ án, vụ việc về hình sự. *Thứ ba*, thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND theo quy định của BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). *Thứ tư*, VKSND cấp tỉnh tăng cường công tác "kiểm tra nghiệp vụ, nâng cao trách nhiệm, chất lượng trong thỉnh thị và trả lời thỉnh thị; tăng cường tổng kết thực tiễn, thông báo rút kinh nghiệm, kiểm điểm, xử lý trách nhiệm cá nhân để xảy ra vi phạm".

KẾT LUẬN

1. Áp dụng pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND là một trong những nhiệm vụ quan trọng của VKSND, được thực hiện thông qua các hoạt động: xác định bản chất của vụ án hình sự, lựa chọn quy phạm phù hợp và phân tích làm rõ nội dung, ý nghĩa của quy phạm pháp luật đối với vụ án hình sự và ban hành quyết định và tổ chức thực hiện quyết định ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND. Các hoạt động này cần phải đảm bảo tính hợp pháp, tính chính xác, khách quan và đảm bảo tính khả thi.

2. Trong giai đoạn 2015-2020, hoạt động ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh đạt được những kết quả nổi bật.

3. Trong giai đoạn này, hoạt động ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong giải quyết các vụ án hình sự của VKSND cấp tỉnh vẫn còn bộc lộ những hạn chế. Những hạn chế trên xuất phát từ nguyên nhân khách quan và chủ quan.

4. Nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại trong thực tiễn trên, đáp ứng yêu cầu tăng cường ADPL về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm của VKSND cấp tỉnh trong giải quyết các vụ án hình sự cần tập trung thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau: (1) tiếp tục hoàn thiện pháp luật về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự; (2) VKSND cấp tỉnh quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả quy định pháp luật hiện hành về phòng, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm; (3) Đề cao vai trò chủ động và tăng cường trách nhiệm của Lãnh đạo VKSND cấp tỉnh, thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSNDTC trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; tăng cường vai trò, trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo VKSND cấp tỉnh, Lãnh đạo các đơn vị trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết các vụ án, vụ việc về hình sự; thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND theo quy định của BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, nâng cao trách nhiệm, chất lượng trong thỉnh thị và trả lời thỉnh thị; tăng cường tổng kết thực tiễn, thông báo rút kinh

nghiệm, kiểm điểm, xử lý trách nhiệm cá nhân để xảy ra vi phạm; (4) Chú trọng công tác đánh giá, bố trí, sử dụng kiểm sát viên và công chức VKSND nhằm lựa chọn được những cán bộ, kiểm sát viên có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh của kiểm sát viên; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của công chức, kiểm sát viên; (5) Tăng cường mối quan hệ phối hợp trong ngành kiểm sát nhân dân và liên ngành với ngành TAND, ngành Công an nhân dân và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan với nhau trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự; (6) Tăng cường các điều kiện bảo đảm về cơ sở vật chất; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VKSND nói chung và VKSND cấp tỉnh nói riêng để nâng cao năng lực phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm phòng, chống oan, sai.

CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Lê Văn Đông (2021), "The role of the People's Procuracy in building the socialist law-ruled State in Vietnam", *Political Theory*, (Vol 29).
2. Lê Văn Đông (2021), *Nâng cao chất lượng tranh tụng của Viện Kiểm sát nhân dân trong quá trình cải cách tư pháp ở Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo quốc tế, Nxb Khoa học xã hội, tr.469.
3. Lê Văn Đông (2022), "Phát huy vai trò của Viện Kiểm sát nhân dân trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam", *Tạp chí Kiểm sát*, (17), tr.3-tr.8.
4. Lê Văn Đông (2023), "Chức năng kiểm sát xét xử của Viện kiểm sát nhân dân - Những vấn đề lý luận và thực tiễn", "Các tội xâm phạm hoạt động tư pháp theo Bộ luật hình sự năm 2015 - Những khía cạnh pháp lý hình sự và tội phạm học" trong Kỷ yếu hội thảo *Việt Nam chủ động hội nhập và phát triển bền vững*.